HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 79/2017/NQ-HĐND	*Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Một số chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải rắn và phế liệu;

Xét Tờ trình số 415/TTr-UBND, ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua một số cơ chế, chính sách bảo vệ môi trường giai đoạn 2018 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Hoạt động phân loại thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt; di chuyển các cơ sở chăn nuôi lợn đang hoạt động vào vùng quy hoạch để đảm bảo môi trường.

2. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hợp tác xã môi trường, cơ sở chăn nuôi và các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh liên quan đến hoạt động môi trường trong phạm vi điều chỉnh tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Một số chính sách hỗ trợ

1. Chính sách hỗ trợ đối với hợp tác xã môi trường.

a) Hỗ trợ kinh phí mua xe chuyên dùng vận chuyển rác thải sinh hoạt theo địa bàn cụm xã (ít nhất là 05 xã/cụm): 70% tổng mức đầu tư nhưng không quá 1.000 triệu đồng/xe.

b) Hỗ trợ một lần mua xe chở rác đẩy tay, thùng đựng rác: tối đa 25 triệu đồng/hợp tác xã.

c) Hỗ trợ mua chế phẩm sinh học xử lý mùi tại các khu vực tập kết rác thải sinh hoạt: tối đa 15 triệu đồng/hợp tác xã/năm.

2. Chính sách hỗ trợ phân loại rác tại nguồn (hộ gia đình) tại thành phố Hà Tĩnh, thị xã Hồng Lĩnh và thị xã Kỳ Anh.

a) Hỗ trợ mua trang thiết bị phục vụ phân loại rác tại nguồn: 02 thùng/hộ.

b) Hỗ trợ kinh phí hướng dẫn tập huấn quy trình phân loại rác tại hộ gia đình đối với các xã, phường, thị trấn thực hiện phân loại rác tại hộ gia đình: tối đa 50 triệu đồng/năm/xã, phường, thị trấn.

3. Chính sách hỗ trợ đầu tư cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các khu vực theo quy hoạch hoặc được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.

a) Nhà nước đầu tư xây dựng công trình hạ tầng ngoài hàng rào dự án (đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện) đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực đối với các dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại các khu vực theo quy hoạch hoặc được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án có công nghệ xử lý bằng lò đốt công suất tối thiểu 01 tấn/giờ, công nghệ đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt QCVN 61:2016/BTNMT; nhà máy xử lý công suất tối thiểu 50 tấn/ngày, công nghệ chế biến phân vi sinh hoặc hoặc công nghệ hỗn hợp gồm chế biến phân vi sinh và chôn lấp trong đó tỷ lệ chôn lấp không quá 03%.

Trường hợp nhà đầu tư tự bỏ kinh phí để đầu tư các công trình này thì được nhà nước hoàn trả toàn bộ giá trị đã đầu tư theo kết quả thẩm định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Hỗ trợ kinh phí thực hiện chứng nhận sản phẩm hàng hoá (hợp chuẩn, hợp quy) phân vi sinh từ xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ sản xuất phân hữu cơ vi sinh: tối đa 100 triệu đồng/cơ sở (hỗ trợ sau khi được cấp chứng nhận sản phẩm hàng hoá).

4. Chính sách hỗ trợ các cơ sở đang chăn nuôi lợn tập trung nằm ngoài quy hoạch (có trước thời điểm UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch theo Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 14/4/2015) chuyển vào vùng quy hoạch để đảm bảo môi trường: tối đa 100 triệu đồng/cơ sở.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh chi cho công tác bảo vệ môi trường

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ khả năng ngân sách và tính chất, quy mô của các nội dung hỗ trợ để xem xét mức hỗ trợ cụ thể nhưng tối đa không quá mức quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này, ban hành hướng dẫn và tổ chức thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Đình Sơn